



**ASSIGNMENT**

**Điện Toán Đám Mây**



Giảngviên: *Tungnk*

|  |  |
| --- | --- |
| Thành viên: | *Nguyễn Trung Hiếu*  *Vương Bách Thủ*  *Nguyễn Tiến Mạnh* |
|  |  |
|  |  |

**Bước I : Mô tả đề tài.**

Ngày nay, cơ sở dữ liệu đã có nhiều ứng dụng trong mọi hoạt động của xã hội, đặc biệt như trong việc quản lý các dữ liệu về bán hàng, trường học hay dữ liệu quản lý cửa hàng… Muốn thiết kế và sử dụng cơ sở dữ liệu này chúng ta cần phải nắm được các kỹ thuật cơ bản của cơ sở dữ liệu như thế nào là mô hình liên kết thức thể ER, lược đồ quan hệ, các dạng chuẩn, các câu lệnh truy vấn…và để phần nào hiểu thêm về vấn đề này nhóm chúng tôi sẽ đi nghiên cứu các nôi dung để tìm hiểu kỹ hơn những vấn thông qua đề tài “ quản lý cửa hàng”.

* Xác định nghiệp vụ
* Khách hàng mua hàng
* Nhân viên thanh toán lập hóa đơn cho khách và cần nhập vào các thông tin của khách hàng và thông tin sản phẩm để in hóa đơn tính tiền cho khách
* Yêu cầu quản lý bán hàng
* Các vấn đề trong phạm vi quản lý:
* Khách hàng
* Hóa đơn
* Chi tiết hóa đơn
* Loại sản phẩm
* Sản phẩm
* Từ đó ta lập ra được các bảng quan hệ giữa các thuộc tính để dễ dàng quản lý và hiệu quả

**Bước II : Xác định thực tế các đối tương.**

* **Khách hàng :** Mã khách hàng, họ tên, số điện thoại, địa chỉ …
* **Sản phẩm:** Mã sản phẩm, tên sản phẩm, mô tả, loại sản phẩm
* **Loại sản phẩm :** Mã loại sản phẩm, tên loại sản phẩm
* **Hóa đơn:** Mã hóa đơn, mã khách hàng, thời gian lập hóa đơn
* **Chi tiết hóa đơn :** Mã hóa đơn, mã sản phẩm, tên sản phẩm, số lượng mua

**Xác định thực thể của đối tượng**

* **Khách hàng**
* Mã khách hàng
* Tên khác hàng
* Địa chỉ
* Số điện thoại
* **Sản phẩm**
* Mã sản phẩm
* Tên sản phẩm
* Số lượng
* Đơn giá
* **Loại sản phẩm**
* Mã loại sản phâm
* Tên loại sản phẩm
* **Hóa đơn**
* Mã hóa đơn
* Mã khách hàng
* Thời gian
* **Chi tiết hóa đơn**
* Mã hóa đơn
* Mã sản phẩm
* Số lượng mua
* Đơn giá

**BƯỚC III: Mô hình thực thể quan hệ E-R**

**Sản phẩm**

**Hóa đơn**

**Chi tiết hóa đơn**

**Loại sản phẩm**

**Bước IV: Mô tả chi tiết CSDL**

**Khách hàng**

* **Bảng khách hàng:**

KHACHHANG (MAKH, TENKH, DIACHI, SODT )

*Diễn giải:*

+ MAKH: Mỗi khách hàng có một mã khách hàng để phân biệt với KH

+ TENKH: Để ghi rõ họ tên của khách hàng

+ DIACHI: Ghi thông tin về địa chỉ của khàng

+ SODT: Ghi số điện thoại của khách hàng để tiện liên hệ

* **Bảng sản phẩm:**

SANPHAM (MASP, TENSP, DONGIA, MOTA, MALSP)

*Diễn giải:*

+ MASP: Mã sản phẩm để phân biệt với các loại sản phẩm khác

+ TENSP: Để ghi tên sản phẩm

+ DONGIA: Ghi giá của sản phẩm

+ MOTA: Mô tả một chút về sản phẩm

+ MALSP: Để ghi rõ loại của sản phẩm

* **Bảng loại sản phẩm**

LOAISANPHAM (MALSP, TENLSP)

*Diễn giải:*

+ MALSP: Để phân biệt với các loại sản phẩm khác

+ TENLSP: Ghi tên loại sản phẩm

* **Bảng hóa đơn:**

HOADON (MAHD, MAKH, THOIGIAN)

*Diễn giải:*

+ MAHD: Để phân biệt giữa các hóa đơn

+ MAKH: Để tham chiếu đến bảng khách hàng

+ THOIGIAN: Thoi gian lập hóa đơn

* **Bảng chi tiết hóa đơn:**

CHITETHOADON (MaHD, MASP, SOLUONG)

*Diễn giải:*

+ MaHD: Để tham chiếu đến bảng HOADON

+ MASP: Để tham chiếu đến bảng SANPHAM

+ SOLUONG: Ghi số lượng mỗi sản phẩm trong hóa đơn